

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HS-ST

Ngày: 18/10/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Mai.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Huyền và ông Trần Ánh Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 10 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 74/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Bá T. Tên gọi khác: Không, sinh ngày 02/6/1980

Nơi cư trú: T14, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn BT (đã chết) và con bà: Lê Thị Ngọc; Vợ: Đặng Thị Đ, sinh năm 1981; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bá T: Ông Hoàng Minh Q – Luật sư - Công ty Luật TNHH NS – ĐC và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

***Người bị hại:**

- Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1956. Có mặt

- Chị Vũ Thị Minh Thn, sinh năm 1978. Có mặt

Đều HKTT: T14, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

* Người làm chứng:

- Chị Đặng Thị Đ, sinh năm 1981. Có mặt
HKTT: T 14, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.
- Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1976 . Có mặt
HKTT: Thôn YT, xã ĐY, huyện QO, Tp Hà Nội
- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980. Vắng mặt
HKTT: T 13, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.
- Chị Trần Thị H, sinh năm 1984. Vắng mặt
HKTT: T 2, xã Ia Blang, huyện CS, tỉnh Gia Lai.
- Chị Nguyễn Hải Y, sinh năm 2004. Có mặt
HKTT: T14, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình bà Trần Thị Ng, SN 1956 và gia đình Nguyễn Bá T, SN 1980 cùng sinh sống tại T14, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình gần nhà nhau. Khoảng tháng 9/2021, gia đình bà Trần Thị Ng có thuê Nguyễn Bá T xây sửa căn bếp cho nhà bà Ng. Trong quá trình xây dựng thì hai bên có nhiều khúc mắc, dẫn đến mâu thuẫn xích mích với nhau.

Vào sáng ngày 27/01/2023, chị Đặng Thị Đ, sinh năm 1981 là vợ của Nguyễn Bá Tn trên đường đi qua nhà bà Ng thì hai bên xảy ra to tiếng chửi bới, cãi cọ nhau. Đến chiều cùng ngày, do bức xúc nên bà Nga có kể chuyện với chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1976, nơi cư trú: Thôn YT, xã ĐY, huyện QO, Hà Nội (là con gái bà Ng) và chị Vũ Thị Minh Th, sinh năm 1978, nơi cư trú: T14, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình (là con dâu bà Ng) về việc buổi sáng bị chị Đ chửi bới. Nghe vậy, chị T1 bảo với mọi người là để sang nhà TĐ nói chuyện. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T1 cùng với Th, Nguyễn Thị H, SN 1989, nơi cư trú: T13, thị trấn LS, LS, Hòa Bình (là cháu bà Ng); Trần Thị H1, SN 1984, nơi cư trú: T2, xã I, huyện CS, tỉnh Gia Lai (là cháu họ bà Ng) và Nguyễn Hải Yn, SN 2004, nơi cư trú: T14, thị trấn LS, LS, Hòa Bình (là con gái chị Th) cùng nhau đi sang nhà chị Đ. Chị T1 là người đi trước, còn Th, H, H1, Y và bà Ng đi sau. Lúc này gia đình chị Đ đang ngồi ăn cơm ở phòng khách, thấy người nhà bà Ng đến, chị Đ dậy đóng cửa tiếp tục ăn cơm. T1 đẩy cửa đi vào thì hai bên xảy ra cãi cọ, chửi bới nhau rồi T1 túm tóc, giằng co nhau và kéo Đ ra ngoài cửa

thì Đ chống cự lại dẫn đến hai bên xô đẩy, giằng co nhau. Thấy vậy, cháu Nguyễn Thanh Th, sinh năm 2011 (là con gái chị Đ) vào can ngăn không cho hai bên đánh nhau nữa, đồng thời gọi bố là Nguyễn Bá T đang nằm ở trong nhà. T thấy T1 đang giằng co với vợ mình nên liền xông vào chỗ Th, H, H1 đang đứng ở cửa ra vào phòng khách và dùng đánh tay đấm nhóm người này. Th, H, H1 bị đánh liền lùi lại ra ngoài sân và cũng dùng tay để đỡ, đánh trả lại T. Lúc này, sự việc xảy ra tại hai khu vực:

- Phía trong phòng khách gồm có T1, Đ vẫn tiếp tục giằng co, xô đẩy nhau và được cháu Th1 can ngăn. Trong lúc xô sát với Đ, T1 có quyết tay trúng cầm cháu Th1 khiến cháu Th1 bị xước da.

- Phía ngoài sân, T xô sát nhau bằng tay với Th, H, H1. Thấy thế bà Ng đang đứng ở cổng cũng đi vào để can ngăn thì lúc này H1 lấy được một chiếc xe lắc trẻ em để gần đây và đánh trúng đầu T. Do bị đánh nên Tuấn giật được chiếc xe lắc và đánh những người xung quanh thì trúng vào chị Th và bà Ng, khiến hai người này bị thương, chảy nhiều máu.

Khi thấy có người bị thương, chảy máu thì cả phía trong nhà và ngoài sân dần ngừng xô sát nhau. T đẩy, đuổi người nhà bà Ng ra phía cổng nhà thì H1 chạy ra gốc cây ở gần cổng cầm lấy một chiếc chổi cán bằng inox rồi dùng chổi đánh vào người T. T giật được chổi, rồi đẩy số người nhà bà Ng ra ngoài cổng và đóng cổng lại. Do bị thương tích nên bà Ng, chị Th đã đến Trung tâm y tế huyện Lương Sơn điều trị.

Hậu quả: Bà Trần Thị Ng bị gãy xương chính mũi; chị Vũ Thị Minh Th bị thương ở đuôi lông mày phải

Ngày 27/01/2023 anh Nguyễn Đăng Kh là con trai của bà Ng và chồng của chị Th có đơn trình báo. Ngày 28/01/2023 chị Đặng Thị Đ có đơn trình báo.

Ngày 09/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định trưng cầu giám định số 15, 16, 17 để giám định tỷ lệ % thương tích của chị Vũ Thị Th, bà Trần Thị Ng và Nguyễn Bá T.

*** *Tại Kết luận giám định số 40/TgT ngày 14/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận đối với Nguyễn Bá T:***

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Hiện tại không có dấu vết của thương tích.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại 00% (*không phân trăm*).

3. Đặc điểm vật gây thương tích: Vật tày.

*** Tại Kết luận giám định số 42/TgT ngày 16/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận đối với Trần Thị Ng:**

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy xương chính mũi. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 08% (tám phần trăm)

- Vết xây sát đóng vảy sống mũi. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% (một phần trăm)

- Vết biến đổi sắc tố da gò má bên trái. Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại là: 0,5% (không thấy năm phần trăm)

- Vết biến đổi sắc tố da gò má bên phải. Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại là: 0,5% (không thấy năm phần trăm)

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 10% (mười phần trăm)

3. Đặc điểm vật gây thương tích: Vật tày.

*** Tại Kết luận giám định số 44/TgT ngày 14/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận đối với Vũ Thị Minh Th:**

1. Dấu vết chính qua giám định:

- Vết sẹo cung lông mày phải

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (ba phần trăm)

3. Đặc điểm vật gây thương tích: Vật tày.

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe lắc trẻ em, kích thước 75 x 30 x 45cm, bằng nhựa, màu xanh – vàng – đỏ

- 01 (một) chổi có cán bằng kim loại, dài 1,2m

- 02 (hai) USB nhãn hiệu Kingston 8GB, trong mỗi USB có lưu giữ 02 tệp video, được niêm phong trong phong bì dán kín, tại các mép có 03 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký, tên của Trần Bá Dương (Lưu giữ kèm hồ sơ)

- Về trách nhiệm dân sự:

Bà Trần Thị Ng yêu cầu bị cáo Nguyễn Bá T bồi thường các khoản gồm:

Tiền viện phí 667.000đ

Tiền chụp CT 900.000đ

Tiền thuốc + sữa 4.482.000đ

Tiền xe đi viện và về 1.000.000đ

Tiền công người chăm sóc 30 ngày x 200.000đ/ngày = 6.000.000đ

Tổng cộng là: 13.049.000 đồng.

Chị Th yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản gồm:

Tiền viện phí 286.112đ

Tiền thuốc 1.121.400đ

Tiền nghỉ mất thu nhập: 10 ngày x 300.000đ/ngày = 3.000.000đ

Tổng cộng là 4.407.000 đồng.

Đối với tiền tổn thất tinh thần bà Ng và chị Th đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Bản ảnh giám định; Kết luận giám định; Vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 73/CT-VKSLS ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Bá T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội Cố ý gây thương tích và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T từ 06 - 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 – 18 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) xe lắc trẻ em, kích thước 75 x 30 x 45cm, bằng nhựa, màu xanh – vàng – đen. Trả lại 01 (một) chổi có cán bằng kim loại, dài 1,2m cho gia đình Nguyễn Bá T.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và những người bị hại về các khoản tiền viện phí, tiền thuốc, tiền người chăm sóc, tiền mất thu nhập. Đối với tiền tổn thất tinh thần đề nghị xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Bá T không có ý kiến tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát.

Những người bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin lỗi những người bị hại và mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi và các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai tại cơ quan điều tra, với kết luận giám định pháp y, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Do có mâu thuẫn giữa gia đình bà Trần Thị Ng với gia đình Nguyễn Bá T với nhau từ trước nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/01/2023, Nguyễn Thị T1, Vũ Thị Minh Th, Trần Thị H1, Nguyễn Thị H, Nguyễn Hải Y đi sang nhà Đ để nói chuyện về việc chị Đ chửi bới bà Trần Thị Ng, thì giữa T1 và Đ xảy ra xô xát, cãi cọ, chửi bới nhau, T1 túm tóc Đ giằng co nhau. Nguyễn Bá T chạy ra và thấy nhiều người nhà bà Ng đang trong nhà mình và thấy T1 đang xô xát với chị Đ thì T1 liền xông đến chỗ Th, H1, H đang đứng ở cửa ra vào phòng khách và dùng tay nắm lấy những người này. Hai bên xô xát, giằng co và lùi ra ngoài sân. Trong lúc xô xát, T bị H1 dùng xe lắc đánh vào người T, T giật được chiếc xe lắc và dùng chiếc xe lắc đánh những người xung quanh thì trúng vào mũi bà Trần Thị Ng và đuôi lông mày phải chị Vũ Thị Th. Hậu quả bà Ng bị thương tích 10% (*Mười phần trăm*) sức khỏe, chị Vũ Thị Th bị thương tích 03% sức khỏe.

Như vậy hành vi dùng chiếc xe lắc là hung khí nguy hiểm đánh vào mũi bà Nga gây thương tích cho bà Ng với tỷ lệ tổn thương cơ thể 10% và đánh vào

mặt chị Th gây thương tích cho chị Th với tỷ lệ tổn thương cơ thể 03% mà bị cáo T thực hiện thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm là tình tiết định khung được quy định theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo là cần thiết, nhằm để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp bồi thường cho bà Ng 5.000.000 đồng, chị Th 2.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; gia đình bị cáo có công với nhà nước; phạm tội do lỗi một phần của người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Đối với hành vi dùng tay chân xô sát đánh nhau của Vũ Thị Th, Nguyễn Thị H với Nguyễn Bá T và hành vi của Trần Thị H1 dùng xe lắ trẻ em và chiếc chổi cán bằng inox đánh vào người Tuấn. Theo kết quả giám định thương tích, Nguyễn Bá T bị tổn hại 0% (*không phần trăm*) sức khỏe, do đó hành vi của Th, H, H1 không cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo điều 134 Bộ luật hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với việc Nguyễn Thị T1 và Đặng Thị Đ có hành vi dùng tay xô sát, túm tóc, giằng co nhau, gây xước da. T và Đ không bị thương tích gì, không có yêu cầu đề nghị gì nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với thương tích của cháu Nguyễn Thanh Th1 trong lúc vào căn ngăn thì bị Nguyễn Thị T1 quệt tay trúng cằm, gây xước da. Cháu Th1 cùng gia đình

từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị gì nên không có căn cứ xử lý.

Đối với việc Nguyễn Bá T và cháu Nguyễn Thanh Th1 khai bà Trần Thị Ng có hành vi dùng dép đánh vào mặt cháu Th. Quá trình điều tra, bà Ng không thừa nhận việc đánh cháu Th1, các chứng đã thu thập được cũng không có căn cứ xác định đã có hành vi đánh cháu Th nên không có cơ sở để xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị cáo nhất bồi thường cho bị hại Trần Thị Ng các khoản chi phí tiền viện phí, tiền thuốc, tiền xe đi lại, tiền mất thu nhập của người chăm sóc số tiền là 13.049.000 đồng; bị hại Vũ Thị Minh Th các khoản chi phí viện phí, tiền thuốc, tiền mất thu nhập là 4.407.000 đồng. Xét đây là sự thỏa thuận, thống nhất giữa bị cáo và bị hại nên được công nhận.

Đối với tiền tổn thất tinh thần bà Ng, chị Th đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật: Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thì: Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe sau khi ra viện, thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại, chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần (mức tối đa không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định). Như vậy với thương tích của bà Ng 10% và chị Th 03% buộc bị cáo Nguyễn Bá T phải bồi thường tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bà Nga là: 03 tháng lương cơ bản x 1.800.000đ = 5.400.000 đồng; chị Vũ Thị Minh Th là: 01 tháng cơ bản x 1.800.000đ = 1.800.000đ.

Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho bà Trần Thị Ng số tiền là 18.449.000đồng và bồi thường cho chị Vũ Thị Minh Th số tiền là 6.207.000đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đã nộp bồi thường số tiền 7.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình để bồi thường cho bà Trần Thị Ng 5.000.000đ, chị Vũ Thị Minh Th 2.000.000đ.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) chổi có cán bằng kim loại, dài 1,2m; 01 (một) xe lắc trẻ em, kích thước 75 x 30 x 45cm, bằng nhựa, màu xanh – vàng – đen đây là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- 01 (một) chổi có cán bằng kim loại, dài 1,2m cần trả lại cho gia đình bị cáo Nguyễn Bá T.

Hiện trạng theo Biên bản giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn ngày 04/10/2023.

- 02 (hai) chiếc USB tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Bá T 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/10/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Bá T cho UBND thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Nguyễn Bá T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584 và điều 590 Bộ luật dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của Nguyễn Bá T và bà Trần Thị Ng, Vũ Thị Minh Th, cụ thể : Nguyễn Bá T bồi thường cho bà Trần Thị Ng tổng số tiền viện phí, tiền thuốc, tiền bồi dưỡng sức khỏe là: **13.049.000** đồng. Bồi thường cho chị Vũ Thị Minh Th tổng số tiền viện phí, tiền thuốc tổng cộng là **4.407.000** đồng.

Buộc Nguyễn Bá T phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bà Trần Thị Ng là **5.400.000** đồng và chị Vũ Thị Minh Th là **1.800.000** đồng.

Tổng cộng Nguyễn Bá T phải bồi thường cho bà Trần Thị Ng **18.449.000** đồng. Nguyễn Bá T đã nộp **5.000.000** đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, Nguyễn Bá T phải tiếp tục bồi thường cho bà Trần Thị Ng số tiền là **13.449.000** đồng (*Mười ba triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn đồng*).

Tổng cộng Nguyễn Bá T phải bồi thường cho chị Vũ Thị Minh Th **6.207.000** đồng. Nguyễn Bá T đã nộp **2.000.000** đồng tại Chi cục Thi hành án huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nguyễn Bá T phải tiếp tục bồi thường cho chị Vũ Thị Minh Th số tiền **4.207.000** đồng (*Bốn triệu hai trăm linh bảy nghìn đồng*).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định đối với số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) xe lắc trẻ em, kích thước 75 x 30 x45cm, bằng nhựa, màu xanh – vàng – đen.

- Trả lại 01 (một) chổi có cán bằng kim loại, dài 1,2m cho gia đình bị cáo Nguyễn Bá Tuấn.

Hiện trạng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình ngày 04/10/2023.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Bá T phải nộp **200.000đ** (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và **882.800đ** (*Tám trăm tám mươi hai nghìn tám trăm đồng*) án phí dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật hình sự bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện LS;
- CQĐT, CQTHAHS H. Lương Sơn;
- THADS huyện Lương Sơn;
- Bị cáo; Người bị hại;
- UBND thị trấn LS;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Mai

